

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 229/2024/DS-ST
Ngày 06-8-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản
và đòi lại tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ý

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hà

Ông Tạ Thanh Bự

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Kiều Chinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 423/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và đòi lại tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2024/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:**

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969 (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Hồng N, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- **Bị đơn:**

1. Ông Đinh Văn X (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Đ (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày:

Ông Đinh Văn X và bà Nguyễn Thị Đ có nhờ ông bà tham gia giùm 01 chân trong dây hui mở ngày 30/3/2019 loại hui 5.000.000 đồng tổng số 25 chân và 02 chân trong dây hui mở ngày 25/9/2018 loại hui 2.000.000 đồng tổng số 36 chân. Sau khi ông X, bà Đ hót hui có đóng lại hui chết nhưng còn thiếu lại 18 kỳ hui chết

của dây hụi loại 5.000.000 đồng là 90.000.000 đồng và 28 kỳ hụi chết của dây hụi loại 2.000.000 đồng là 112.000.000 đồng. Ông bà đã thay ông X, bà Đ đóng hụi chết cho đến khi mãn các dây hụi. Ngoài ra vào ngày 20/3/2019 ông X, bà Đ có mượn của ông bà 104.000.000 đồng. Tổng số tiền ông X, bà Đ còn nợ ông bà là 306.000.000 đồng. Ông X, bà Đ có đến nhà ông bà tính toán phần tiền nợ và hứa trả dần mỗi tháng nhưng không thực hiện. Do đó ông bà yêu cầu ông Đinh Văn X và bà Nguyễn Thị Đ trả tổng số tiền là 306.000.000 đồng.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn đúng theo quy định pháp luật nhưng ông Đinh Văn X và bà Nguyễn Thị Đ không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Hồng N có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Đinh Văn X và bà Nguyễn Thị Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ pháp luật:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lại số tiền mà bị đơn đã mượn và số tiền hụi chết mà nguyên đơn đã thay bị đơn đóng cho chủ hụi nên tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản và đòi lại tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Bị đơn có nhờ nguyên đơn tham gia giùm 01 chân trong dây hụi mở ngày 30/3/2019 loại hụi 5.000.000 đồng tổng số 25 chân và 02 chân trong dây hụi mở ngày 25/9/2018 loại hụi 2.000.000 đồng tổng số 36 chân. Sau khi hết hụi, bị đơn có đóng lại hụi chết nhưng còn thiếu lại 18 kỳ hụi chết của dây hụi loại 5.000.000 đồng là 90.000.000 đồng và 28 kỳ hụi chết của dây hụi loại 2.000.000 đồng là 112.000.000 đồng. Nguyên đơn đã đóng hụi chết thay cho bị đơn cho đến khi mãn các dây hụi. Ngoài ra vào ngày 20/3/2019, nguyên đơn có cho bị đơn vay 104.000.000 đồng. Do bị đơn không trả nợ theo thỏa thuận nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tổng số tiền là 306.000.000 đồng.

Xét thấy việc nguyên đơn tham gia hụi giùm cho bị đơn, bị đơn còn thiếu nguyên đơn 18 kỳ hụi chết của dây hụi loại 5.000.000 đồng là 90.000.000 đồng, 28 kỳ hụi chết của dây hụi loại 2.000.000 đồng và số tiền vay 104.000.000 đồng đã được thể hiện tại danh sách hụi viên và Biên nhận ngày 20/3/2021 có chữ ký của bị đơn. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhưng

ông X, bà Đ vắng mặt và không có văn bản thể hiện ý kiến nên xem như bị đơn từ bỏ quyền của mình và cố tình trốn tránh nghĩa vụ với nguyên đơn.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải có trách nhiệm liên đới trả lại cho nguyên đơn số tiền 306.000.000 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1, 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 166, 288, 463, 466 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Hồng N. Buộc ông Đinh Văn X và bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Hồng N số tiền 306.000.000 (ba trăm lẻ sáu triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Hồng N cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu ông Đinh Văn X và bà Nguyễn Thị Đ chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản lãi phát sinh tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Hồng N đã nộp tạm ứng án phí số tiền 7.650.000 (bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0001374 ngày 14 tháng 6 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau được nhận lại.

Ông Đinh Văn X và bà Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 15.300.000 (mười lăm triệu ba trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Hồng Ý